

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 23-3-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến;

Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàng Thái, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022, Thông báo chuyển ngày xét xử số 20/2022/TB- TA ngày 07 tháng 3 năm 2022 và Thông báo chuyển ngày xét xử số 24/2022/TB- TA ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Chu Việt T, sinh ngày 30 tháng 5 năm 1996 tại tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường L, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Đường L, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Chu Thị H; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 2002; tiền án: 02 tiền án. Bản án số 76/2015/HSST ngày 22/9/2015 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/12/2015. Bản án số 56/2018/HSST ngày 11/5/2018 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/4/2020; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 24/9/2009 bị đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng theo Quyết định số 2794/QDDXP của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn, đã chấp hành xong; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2021, tạm giam từ ngày 24/10/2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Chu Thị H, sinh

năm 1973; địa chỉ: Đường L, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 50 phút ngày 21/10/2021, tại khu vực trước nhà nghỉ T, đường L, phường V, thành phố L, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Chu Việt T, sinh năm 1996, đăng ký hộ khẩu thường trú tại: đường L, phường Đ, thành phố L đang thực hiện hành vi phạm tội về ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Chu Việt T 01 túi nilon màu trắng (kích thước 04cm x 7,5cm) bên trong chứa 05 viên nén màu vàng hình đa giác và 01 túi nilon màu trắng (kích thước 2,5cm x 2,5cm) chứa chất tinh thể màu trắng. Chu Việt T khai nhận là ma túy tổng hợp Chu Việt T đang mang đi bán cho khách. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen trắng xanh, biển kiểm soát 12P1-259.30 và một số đồ vật khác có liên quan.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Việt T tại đường L, phường Đ, thành phố L thu giữ trong phòng ngủ của Chu Việt T 01 cân tiểu ly điện tử bằng nhựa, màu đen – bạc.

Kết luận giám định số 336/KL-PC09 ngày 23/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 05 viên nén màu vàng hình đa giác gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng 2,082 gam (*đã trừ bì*); Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Ketamine, có khối lượng 0,829 gam (*đã trừ bì*).

Ngày 03/11/2021, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét phương tiện là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen trắng xanh, biển kiểm soát 12P1-259.30 của Chu Việt T, phát hiện thu giữ: tại phần bên trong phía sau ốp bảo vệ bình ắc quy (phía dưới ốp bảo vệ thân xe, bên phải phía sau buồng máy) 01 hộp vải màu đen trắng có khóa kéo kích thước 03cm x 05cm x 09cm bên trong gồm: 01 túi nilon màu trắng (kích thước 04cm x 7,5cm) chứa 02 viên nén hình đa giác màu vàng, 01 túi nilon màu trắng (kích thước 04cm x 7,5cm) chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng (kích thước 03cm x 03cm) chứa cục chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng (kích thước 02cm x 03cm) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 03 túi nilon màu trắng (cùng kích thước 02cm x 2,2cm) mỗi túi chứa cục chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng, 05 túi nilon màu trắng (cùng kích thước 02cm x 2,5cm) mỗi túi chứa 05 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu trắng (kích thước 02cm x 03cm) chứa 10 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu trắng (kích thước 1,8cm x 0,2cm) chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng.

Kết luận giám định số 339/KL-PC09 ngày 03/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong 02 túi nilon (kích thước 03cm x 03cm và 02cm x 03cm) gửi giám định là chất

ma túy Ketamine, có tổng khối lượng là 0,709 gam (*đã trừ bì*); 02 (hai) viên nén hình đa giác màu vàng gửi giám định là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng là 0,831 gam (*đã trừ bì*); 42 (*bốn mươi hai*) viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng trong các túi nilon còn lại gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là 6,376 gam (*đã trừ bì*).

Tổng khối lượng toàn bộ chất ma túy đã thu giữ của Chu Việt T là: 2,913 gam MDMA; 6,376 gam Methamphetamine; 1,538 gam Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra Chu Việt T khai nhận: Bản thân Chu Việt T sử dụng chất ma túy từ đầu năm 2017, do không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, để có tiền chi tiêu cá nhân và sử dụng ma túy, Chu Việt T đã mua ma túy tổng hợp với nhiều đối tượng mang về chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời, cụ thể:

Khoảng tháng 10/2021, tại quán nước trên vỉa hè thuộc đường L, phường V, thành phố L, Chu Việt T gặp và làm quen người phụ nữ tên H1 (không rõ họ tên, tuổi cụ thể) nhà ở khu vực chợ G, đường B, phường H, thành phố L có ma túy ke, kẹo bán và lưu lại số điện thoại 0343.109.718 của H1 trong điện thoại nhãn hiệu Iphone của mình tên "Bà Chị". Ngày 18/10/2021, Chu Việt T gọi điện thoại cho H1 trao đổi, thỏa thuận mua 6.000.000 đồng ma túy với H1 được 10 viên ma túy kẹo và 2 chỉ ma túy ke, địa điểm giao dịch tại khu vực cổng chợ G, đường B, phường H, thành phố L, Chu Việt T trả H1 5.000.000 đồng, còn nợ 1.000.000 đồng. Số ma túy trên Chu Việt T mang về sử dụng hết 05 viên ma túy kẹo và 01 chỉ ma túy ke. Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 21/10/2021, Chu Việt T nhận được cuộc gọi điện thoại từ số 0878.350.596 của một người phụ nữ tự giới thiệu tên H2 (không rõ lai lịch) gọi đến số điện thoại 0974.450.999 nhãn hiệu Intel của Chu Việt T đặt mua 05 viên ma túy kẹo và 01 chỉ ma túy ke, địa điểm giao dịch tại khách sạn T, đường L, phường V, thành phố L, Chu Việt T cầm số ma túy như đã thỏa thuận nêu trên trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen trắng xanh, biển kiểm soát 12P1-259.30 đang trên đường đi đến địa điểm trên để bán cho H2 thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Cũng trong tháng 10/2021, Chu Việt T đến khu vực thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn chơi thì gặp và mua với một nam thanh niên (không rõ lai lịch) 3.500.000 đồng được 01 túi nilon bên trong chứa 42 viên ma túy ngửa, khoảng 1,5 gam ma túy đá, 02 viên ma túy kẹo và 1,5 chỉ ma túy ke, Chu Việt T mang về nhà chia ra thành nhiều túi ma túy nhỏ có kích thước khác nhau, sau đó Chu Việt T để vào trong một túi vải có khóa kéo hình hộp chữ nhật màu đen trắng rồi cất giấu vào phía trong ốp nhựa sát bình ắc quy phía bên tay phải xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen trắng xanh, biển kiểm soát 12P1-259.30 nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS, ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Việt T về tội Mua bán phép chất ma túy theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai đã trình bày tại Cơ quan Điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Việt T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Chu Việt T từ 08 năm đến 09 năm tù.

Vật chứng của vụ án, căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị: Vật chứng là ma túy, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen kích thước 06cm x 03cm x 1,5cm, 01 cân tiểu ly điện tử bằng nhựa, vỏ màu đen bạc; 02 hộp vải màu đen trắng có khóa kéo kích thước 03cm x 05cm x 09cm, 01 ví giả da màu nâu có in chữ LEVI'S kích thước 12cm x 06cm tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intel màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước. 01 thẻ căn cước công dân mang tên bị cáo, số tiền 6.900.000 đồng, trả lại cho bị cáo. 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen trắng xanh, biển kiểm soát 12P1-259.30, trả lại cho bà Chu Thị H.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Chu Thị H trình bày: Tiền mua xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen trắng xanh, biển kiểm soát 12P1-259.30 là tiền của bà Chu Thị H, bà mua xe để gia đình đi lại, chỉ cho bị cáo đứng tên, bà Chu Thị H không biết bị cáo sử dụng xe mô tô để đi mua bán trái phép chất ma túy; bà Chu Thị H xin lại xe để có phương tiện đi lại cho gia đình.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Hồi 15 giờ 50 phút ngày 21/10/2021, tại khu vực trước nhà nghỉ T, đường L, phường V, thành phố L, Chu Việt T đang thực hiện hành vi tàng trữ 2,082 gam ma túy MDMA và 0,829 gam ma túy Ketamine đi bán kiếm lời thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Khám xét thu giữ 6,376 gam ma túy Methamphetamine, 0,831 gam ma túy MDMA và 0,709 gam ma túy Ketamine do Chu Việt T cất giấu trong xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen trắng xanh, BKS: 12P1-259.30, chưa kịp tiêu thụ, mục đích để bán cho người nghiện để kiếm lời. Khối lượng ma túy thu của bị cáo gồm 6,376 gam ma túy Methamphetamine; 2,913 gam ma túy MDMA; 1,538 gam ma túy Ketamine. Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 xác định tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy mà Chu Việt T mua bán trái phép chất ma túy là 32,501% (dưới 100%) thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, là tái phạm nguy hiểm. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chu Việt T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, háms lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện mua trái phép chất ma túy về sử dụng và nhằm bán lại cho những đối tượng nghiện để kiếm lợi.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Đối với tình tiết bị cáo tái phạm nguy hiểm đã được áp dụng là tình tiết định khung hình phạt khi xét xử, nên không xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã 02 lần bị kết án, trong đó có lần bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm. Do vậy, cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt.

[8] Từ những nhận định trên thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại Biên bản xác minh ngày 22/11/2021, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có việc làm, sống phụ thuộc gia đình, là người nghiện ma túy, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[10] Về vật chứng: Vật chứng là ma túy, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen kích thước 06cm x 03cm x 1,5cm, 01 cân tiểu ly điện tử bằng nhựa, vỏ màu đen bạc là vật sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; 02 hộp vải màu đen trắng có khóa kéo kích thước 03cm x 05cm x 09cm, 01 ví giả da màu nâu có in chữ LEVI'S kích thước 12cm x 06cm không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intel màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh bị cáo sử dụng vào việc phạm tội liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước. 01 thẻ căn cước công dân mang tên bị cáo, số tiền 6.900.000 đồng là tiền bà Chu Thị H đưa cho bị cáo đi đóng tiền điện, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo. 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen trắng xanh, biển kiểm soát 12P1-259.30 đứng tên bị cáo; tại cơ quan điều tra và phiên tòa xác định tiền mua xe là của bà Chu Thị H, bà H mua xe và cho bị cáo đứng tên, mục đích để bị cáo phục vụ cho việc kinh doanh của gia đình, bà Chu Thị H không biết bị cáo sử dụng xe mô tô để đi mua bán, trái phép chất ma túy; bà Chu Thị H xin lại xe để có phương tiện đi lại; nên trả lại cho bà Chu Thị H.

[11] Đối với người phụ nữ tên H1 là người bán ma túy cho Chu Việt T ngày 18/10/2021, sử dụng số điện thoại 0343.109.718, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ thư tín, điện tín để xác định chủ đăng ký thuê bao nhưng đến nay chưa nhận được kết quả từ Tập đoàn Công nghiệp viễn thông quân đội Viettel; tiến hành xác minh tại Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn không xác định được người phụ nữ tên H1 có đặc điểm như Chu Việt T khai nhận nên Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được để xử lý trong vụ án này.

[12] Đối với người phụ nữ tên H2 sử dụng số điện thoại 0878.350.596 trao đổi mua ma túy với Chu Việt T, kết quả xác định thuê bao đăng ký tên Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 25/9/1973, trú tại: huyện T, thành phố H. Tiến hành xác minh anh Nguyễn Anh Đ khai nhận bản thân không được đăng ký sử dụng số điện thoại trên và không có mối quan hệ gì với Chu Việt T nên không có căn cứ để xử lý.

[13] Đối với nam thanh niên bán ma túy cho Chu Việt T tại thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do Chu Việt T không biết nhân thân, lai lịch của nam thanh niên này nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được để xử lý.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các nội dung khác là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[16] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Việt T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Việt T 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/10/2021.

3. Xử lý vật chứng:

a) Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy;
- 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen kích thước 06cm x 03cm x 1,5cm;
- 01 (một) cân tiểu ly điện tử bằng nhựa, vỏ màu đen bạc, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) hộp vải màu đen trắng có khóa kéo kích thước 03cm x 05cm x 09cm;
- 01 (một) ví giả da màu nâu có in chữ LEVI'S kích thước 12cm x 06cm.

b) Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Intel màu đen, số imeil 355149118414743, lắp sim điện thoại số 0974.450.999 (máy cũ đã qua sử dụng);
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, số imeil 352604702594956, lắp sim điện thoại số 0869.786.388 (máy cũ đã qua sử dụng).

c) Trả lại bị cáo:

- 01 thẻ căn cước công dân số 020096008117 mang tên Chu Việt T;
- Số tiền 6.900.000đ (sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

d) Trả lại bà Chu Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen trắng xanh, biển kiểm soát 12P1-259.30 số khung: RLCUE1340LY098345, số máy: E3S1E-136003.

(Những vật chứng này hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2022 giữa Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Chu Việt T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo, người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nhật Chiến

Nguyễn Thị Hoa

Nguyễn Hải Ninh

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo, người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hải Ninh

